

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN THU HÚT ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 1575 /QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến)	Ghi chú
I	GIAO THÔNG, CẢNG CẠN, LOGISTIC			
1	Dự án cảng cạn Tân Thanh	Xã Hoàng Văn Thụ	Quy mô khoảng 50 ha (phân kỳ đến 2030 khoảng 15-20ha)	
2	Cảng cạn Yên Trạch	Phường Đông Kinh	Giai đoạn 1 đến 2030 khoảng 5ha	
3	Trạm dừng nghỉ (Giữa nút giao QL4B đi QL18)	Xã Châu Sơn	Tổng diện tích quy mô thực hiện dự án là: 2,7ha	
4	Cửa khẩu thông minh tại cửa khẩu Hữu Nghị	Xã Đồng Đăng	Tổng diện tích khoảng 05ha	
5	Tổ hợp Khu phi thuế quan, cảng cạn, đô thị và trung tâm kho bãi lưu trữ hàng hóa quốc tế Lạng Sơn	Phường Đông Kinh, Xã Đồng Đăng	1.650 ha	Bao gồm cả khu vực Cảng cạn Yên Trạch dự kiến 5 ha (STT 2)
II	KHU CÔNG NGHIỆP			
6	KCN Đồng Bành	Xã Chi Lăng	Quy mô khoảng 162 ha	
7	KCN Hòa Lạc	Xã Tân Thành	Quy mô khoảng 223,7 ha	
8	KCN Hữu Lũng 2	Xã Tuấn Sơn	Quy mô khoảng 350 ha	
9	KCN Hữu Lũng 3	Xã Tân Thành	Quy mô khoảng 175 ha	
10	KCN Hữu Lũng 4	Xã Tân Thành	Quy mô khoảng 324 ha	
11	KCN Hữu Lũng 5	Xã Hữu Lũng, xã Tân Thành, xã Tuấn Sơn	Quy mô khoảng 300ha	
12	KCN Hữu Lũng 6	Xã Hữu Lũng, xã Tân Thành, xã Tuấn Sơn	Quy mô khoảng 300ha	
13	KCN Na Dương	Xã Na Dương	Quy mô khoảng 220,3 ha	
III	CỤM CÔNG NGHIỆP			
14	CCN Quảng Lạc	Phường Lương Văn Tri	Quy mô khoảng 50 ha	
15	CCN Hồ Sơn 2	Xã Hữu Lũng, xã Tân Thành, xã Cai Kinh	Quy mô khoảng 74,9 ha	
16	CCN Hòa Sơn 3	Xã Tân Thành	Quy mô khoảng 30 ha	
17	CCN Minh Sơn	Xã Tuấn Sơn	Quy mô khoảng 55 ha	
18	CCN Tân Thành 3	Xã Tân Thành	Quy mô khoảng 50 ha	
19	CCN phía Đông Nam xã Chi Lăng	Xã Chi Lăng	Quy mô khoảng 70 ha	
20	CCN Chi Lăng	Xã Chi Lăng	Quy mô khoảng 24,55 ha	
21	CCN Đồng Mô	Xã Chi Lăng	Quy mô khoảng 66,46 ha	
22	CCN Văn Lãng	Xã Hoàng Văn Thụ	Quy mô khoảng 47,87 ha	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến)	Ghi chú
23	CCN Lộc Bình 1 (giai đoạn 1)	Xã Lộc Bình	Quy mô khoảng 36,1 ha	
24	CCN Bắc Lãng	Xã Châu Sơn	Quy mô khoảng 73,9 ha	
25	CCN Văn Lãng 2	Xã Hoàng Văn Thụ	Quy mô khoảng 39,5 ha	
26	CCN số 1 Kháng Chiến	Xã Kháng Chiến	Quy mô khoảng 60 ha	
27	CCN Tân Văn	Xã Tân Văn	Quy mô khoảng 30 ha	
IV ĐIỆN - NĂNG LƯỢNG				
28	Nhà máy điện gió Cao Lộc	Phường Kỳ Lừa, xã Công Sơn	Quy mô khoảng 55 MW	
29	Nhà máy điện gió Bình Gia	Xã Hồng Phong, xã Hội Hoan	Quy mô khoảng 80 MW	
30	Nhà máy điện gió Đình Lập	Xã Kiên Mộc	Quy mô khoảng 100 MW	
31	Nhà máy điện gió Văn Quan	Xã Khánh Khê, xã Tân Đoàn	Quy mô khoảng 30 MW	
32	Nhà máy điện gió Đình Lập 5	Xã Đình Lập, xã Kiên Mộc	Quy mô khoảng 100 MW	
33	Nhà máy điện gió Đình Lập 1	Xã Đình Lập, xã Kiên Mộc	Quy mô khoảng 50 MW	
34	Nhà máy điện gió Đình Lập 1.1	Xã Đình Lập, xã Kiên Mộc	Quy mô khoảng 50 MW	
35	Nhà máy điện gió Chi Lãng	Xã Quan Sơn, xã Chiến Thắng	Quy mô khoảng 100 MW	
36	Nhà máy điện gió Lộc Bình	Xã Quan Sơn	Quy mô khoảng 60 MW	
37	Nhà máy điện gió Văn Quan 1	Xã Khánh Khê, xã Yên Phúc	Quy mô khoảng 50 MW	
38	Nhà máy điện gió Cao Lộc 1	Phường Kỳ Lừa, xã Công Sơn	Quy mô khoảng 50 MW	
39	Nhà máy điện gió Cao Lộc 1.1	Phường Kỳ Lừa, xã Công Sơn	Quy mô khoảng 50 MW	
40	Nhà máy điện gió Đình Lập 4	Xã Đình Lập, xã Châu Sơn	Quy mô khoảng 90 MW	
41	Nhà máy điện gió Hữu Kiên	Xã Quan Sơn	Quy mô khoảng 90 MW	
42	Nhà máy điện gió Lộc Bình 1	Xã Lợi Bắc	Quy mô khoảng 50 MW	
43	Nhà máy điện gió Thăng Long 3	Xã Chiến Thắng, xã Nhân Lý	Quy mô khoảng 50 MW	
44	Nhà máy điện gió Mẫu Sơn	Xã Công Sơn, xã Mẫu Sơn	Quy mô khoảng 30 MW	
45	Nhà máy điện gió Văn Lãng 1	Xã Thụy Hùng, xã Hoàng Văn Thụ, xã Na Sầm	Quy mô khoảng 80 MW	
46	Nhà máy điện gió Lộc Bình 3	xã Lợi Bắc	Quy mô khoảng 60 MW	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến)	Ghi chú
47	Nhà máy điện gió Ái Quốc	xã Xuân Dương	Quy mô khoảng 100 MW	
48	Nhà máy điện gió Cao Lộc 3	Xã Đồng Đăng, xã Cao Lộc	Quy mô khoảng 69 MW	
49	Nhà máy điện gió Lộc Bình - Phabaco	Phường Kỳ Lừa, xã Lộc Bình	Quy mô khoảng 50 MW	
50	Điện sinh khối Lạng Sơn	xã Na Dương	Quy mô công suất 18 MW	
51	Điện sinh khối Bắc Sơn	Xã Vũ Lễ	Quy mô công suất 12 MW	
52	Điện rác Lạng Sơn	Xã Khánh Khê	Quy mô công suất 11 MW	
V	THƯƠNG MẠI - DU LỊCH - DỊCH VỤ			
53	Khu trung tâm du lịch phía Tây Mẫu Sơn	Xã Công Sơn	Quy mô khoảng 402,1 ha	
54	Khu du lịch sinh thái và khu dân cư mới tại xã Hữu Liên, xã Yên Thịnh	Xã Hữu Liên	Quy mô khoảng 498,29 ha	
55	Khu du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng hồ Khuổi In	Xã Thái Bình	Quy mô khoảng 30,34 ha	
56	Khu tổ hợp dịch vụ, sân golf, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và đô thị	Phường Kỳ Lừa	Quy mô khoảng 690 ha	
57	Sân golf chân núi Mẫu Sơn	Xã Mẫu Sơn	Sân 18 lỗ	
58	Sân golf Hữu Lũng 1	Xã Hữu Lũng	Sân 18 lỗ	
59	Sân golf Quảng Lạc	Phường Đồng Kinh	Sân 36 lỗ	
60	Sân golf Chi Lăng	Xã Quan Sơn	Sân 18 lỗ	
61	Trung tâm hội chợ triển lãm thương mại tại thành phố Lạng Sơn	Phường Tam Thanh	khoảng 86 ha	
62	Chợ đầu mối	Phường Đồng Kinh	khoảng 8 ha	
VI	KHU ĐÔ THỊ, DÂN CƯ			

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến)	Ghi chú
63	Khu đô thị sinh thái Nà Chuông - Bình Cầm	Phường Kỳ Lừa; phường Đông Kinh	Quy mô khoảng 824,6 ha	Quy mô đầu tư không bao gồm 05 dự án đầu tư công, bao gồm: Đầu tư xây dựng cơ sở mới Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ; Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn; Dự án xây dựng Trung tâm phức hợp công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn; Trung tâm triển lãm và tổ chức sự kiện văn hóa; Đường kết nối từ Khu đô thị Mai Pha đến QL.4B (Đoạn từ Km5+200 QL.4B đến Trường chính trị Hoàng Văn Thụ)
64	Khu đô thị mới nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí Mai Pha – Yên Trạch	Phường Đông Kinh	Quy mô khoảng 45,39 ha	
65	Khu đô thị sinh thái và dịch vụ điểm đến chân núi Mẫu Sơn	Xã Lộc Bình	Quy mô khoảng 60,5 ha	
66	Khu đô thị sinh thái Yên Trạch, phường Đông Kinh	Phường Đông Kinh	Quy mô khoảng 64,03 ha	
67	Khu đô thị sinh thái Sông Thương	Xã Hữu Lũng	Quy mô khoảng 32,7 ha	
68	Khu đô thị Mỹ Sơn	Phường Kỳ Lừa	Quy mô khoảng 36,99 ha	
69	Khu dân cư Hồ Sơn 1	Xã Hữu Lũng	Quy mô khoảng 31,6 ha	
70	Khu dân cư mới tại thôn Na Hoa, xã Hữu Lũng	Xã Hữu Lũng	Quy mô khoảng 27,9 ha	
71	Khu dân cư Phía Nam, xã Hữu Lũng	Xã Hữu Lũng	Quy mô khoảng 14,3	
72	Dự án Khu đô thị sinh thái ven sông Kỳ Cùng, xã Lộc Bình	Xã Lộc Bình	Quy mô khoảng 12,16 ha	
73	Khu dân cư Nà Nghiều, xã Thất Khê	Xã Thất Khê	Quy mô khoảng 7,108 ha	
VII Y TẾ				
74	Bệnh viện đa khoa tư nhân	Xã Hữu Lũng	Quy mô khoảng 3,5ha	
VIII NGHĨA TRANG				
75	Công viên nghĩa trang	Phường Kỳ Lừa, xã Công Sơn	Quy mô khoảng 206 ha	
76	Nghĩa trang tập trung	Xã Nhân Lý	Quy mô khoảng 47,68 ha	
77	Nghĩa trang tập trung	Xã Tân Thành	Quy mô khoảng 10 ha	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến)	Ghi chú
78	Nghĩa trang tập trung	xã Lộc Bình, xã Na Dương	Quy mô khoảng 14,87 ha	
IX	THỦY LỢI, CẤP NƯỚC			
79	Dự án cấp nước từ Hồ Bản Lải	Xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình	Khoảng 50 ha công suất thiết kế 180.000m ³ / ng.đ	
IX	XỬ LÝ CHẤT THẢI			
80	Khu xử lý CTR tại xã Văn Lãng	Xã Văn Lãng	Quy mô khoảng 22,4 ha	
81	Khu xử lý CTR tại xã Chi Lăng, xã Nhân Lý	Xã Chi Lăng, xã Nhân Lý	Quy mô khoảng 6,1 ha	
82	Khu xử lý CTR tại xã Tuấn Sơn	Xã Tuấn Sơn	Quy mô khoảng 10,0 ha	
83	Khu xử lý CTR tại xã Tân Tri	Xã Tân Tri	Quy mô khoảng 7,2 ha	
84	Khu xử lý CTR các xã, phường	Các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Quy mô khoảng 5-15 ha	
X	NÔNG NGHIỆP			
85	Dự án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thôn Nà Lòong	Xã Kiên Mộc	Tổng quy mô 195ha (trong đó đất nông nghiệp khác 30,0ha)	